

**UBND TỈNH PHÚ YÊN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**Số 127/SGDĐT-KHTC**  
V/v báo cáo đăng ký tiêu chuẩn,  
định mức sử dụng máy móc, thiết  
bị chuyên dùng phục vụ hoạt động  
sự nghiệp giáo dục

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Phú Yên, ngày 07 tháng 02 năm 2019*

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các đơn vị công lập trực thuộc Sở.

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Công văn số 213/BGDĐT-CSVC ngày 17/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động sự nghiệp giáo dục. Trong khi chờ Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng, việc mua sắm máy móc, thiết bị dạy học phục vụ dạy học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh phải được UBND tỉnh quy định về tiêu chuẩn, định mức.

Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy định về tiêu chuẩn, định mức; Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị công lập trực thuộc Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức rà soát báo cáo nhu cầu mua sắm máy móc, thiết bị dạy học phục vụ dạy học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Cụ thể như sau:

**1. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng tối thiểu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành các thông tư quy định danh mục đồ dùng, đồ chơi và thiết bị dạy học tối thiểu cho giáo dục mầm non, phổ thông thì áp dụng theo quy định của các văn bản dưới đây. Việc tính toán đầu tư, mua sắm đồ dùng đồ chơi và thiết bị dạy học tối thiểu cần tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng máy móc, thiết bị hiện có trong các cơ sở giáo dục và căn cứ quy mô trường, lớp, số lượng học sinh để tính toán mua sắm bổ sung đủ số lượng, đảm bảo chất lượng.**

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản quy định danh mục đồ dùng, đồ chơi và thiết bị dạy học tối thiểu cho giáo dục mầm non, phổ thông sau đây:

- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hợp nhất Thông tư ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non;

- Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non;

- Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

- Thông tư số 37/2014/TT-BGDĐT ngày 02/12/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu tiếng dân tộc thiểu số trong cơ sở giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học cơ sở;

- Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông;

- Thông tư số 01/2018/TT-BGDĐT ngày 26/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học phổ thông), trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học;

- Thông tư số 38/2011/TT-BGDĐT ngày 29/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục tối thiểu thiết bị dạy học môn vật lý, hóa học, sinh học, tin học và ngoại ngữ - trường trung học phổ thông chuyên;

- Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.

2. Đối với máy móc, thiết bị dạy học chuyên dùng không thuộc danh mục đồ dùng, đồ chơi và thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhưng phục vụ trực tiếp cho việc nâng cao chất lượng dạy học đổi mới giáo dục phổ thông, đổi mới phương pháp dạy học và các nhiệm vụ đặc thù của ngành giáo dục (kỳ thi quốc gia, quốc tế,...); việc tính toán đầu tư, mua sắm cần căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất hiện có, quy mô trường lớp, số lượng học sinh và khả năng khai thác, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ sở giáo dục để xác định đúng chủng loại và số lượng, đảm bảo chất lượng.

3. Báo cáo gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo, đồng thời gửi vào hộp thư điện tử [nguyenvanngoi@phuyen.edu.vn](mailto:nguyenvanngoi@phuyen.edu.vn) theo thời gian như sau:

- Trước ngày 13/3/2019 đối với các đơn vị công lập trực thuộc Sở;

- Trước ngày 15/3/2019 đối với các phòng Giáo dục và Đào tạo.

Qua thời hạn nêu trên nếu Sở Giáo dục và Đào tạo không nhận được báo cáo (văn bản và email) xem như cơ quan, đơn vị không có nhu cầu mua sắm.

Biểu mẫu báo cáo gồm:


- Biểu số 01: máy móc, thiết bị chuyên dùng tối thiểu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành các thông tư quy định danh mục.

- Biểu số 02: máy móc, thiết bị dạy học chuyên dùng không thuộc danh mục đồ dùng, đồ chơi và thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Lưu ý: Không được nhầm lẫn máy móc, thiết bị chuyên dùng giữa 2 biểu nêu trên.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị công lập trực thuộc Sở thực hiện./.

**Nơi nhận:**

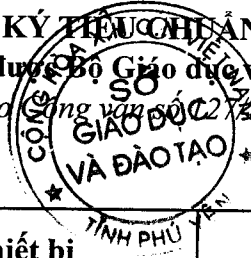
- Như trên;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC 

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Khắc Lễ**

**ĐĂNG KÝ TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG**  
 (Đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành các thông tư quy định danh mục)  
 (Kèm theo Công văn số 27/SGDDĐT-KHTC ngày 07/3/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

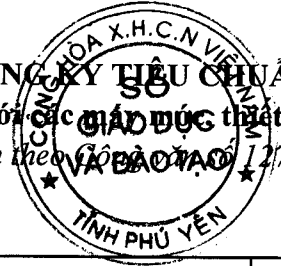


STT	Tên trường/Máy móc, thiết bị	ĐVT	Số lượng tối đa	Đơn giá/ĐVT (1.000 đồng)	Mục đích sử dụng
<b>I</b>	<b>Mầm non</b>				
1	Trường MN .....				
	Thiết bị ....				Phục vụ dạy học
	Thiết bị ....				
<b>II</b>	<b>Tiểu học</b>				
1	Trường tiểu học .....				
	Thiết bị ....				
	Thiết bị ....				
<b>III</b>	<b>THCS</b>				
1	Trường THCS .....				
	Thiết bị ....				
	Thiết bị ....				
<b>IV</b>	<b>THPT</b>				
1	Trường THPT .....				
	Thiết bị ....				
	Thiết bị ....				

Người lập

....., ngày tháng 3 năm 2019  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**ĐĂNG KÝ TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG**  
 (Đối với các **QUẬN MỨC** thiết bị không thuộc danh mục Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định)  
 (Kèm theo Công văn số 127/SGDDĐT-KHTC ngày 07/3/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo)



STT	Tên trường/Máy móc, thiết bị	ĐVT	Số lượng tối đa	Đơn giá/ĐVT (1.000 đồng)	Mục đích sử dụng
<b>I</b>	<b>Mầm non</b>				
1	Trường MN .....				
	Thiết bị ....				Nâng cao chất lượng
	Thiết bị ....				
<b>III</b>	<b>Tiểu học</b>				
1	Trường tiểu học .....				
	Thiết bị ....				
	Thiết bị ....				
<b>III</b>	<b>THCS</b>				
1	Trường THCS .....				
	Thiết bị ....				
	Thiết bị ....				
<b>IV</b>	<b>THPT</b>				
1	Trường THPT .....				
	Thiết bị ....				Phục vụ các kỳ thi
	Thiết bị ....				

Người lập

....., ngày tháng 3 năm 2019

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**